

Số: 06/2026/QĐST-HNGĐ

Điện Biên, ngày 30 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ch - sinh năm: 1989 - Địa chỉ: Thôn Độc Lập, xã Thanh Nưa, tỉnh Điện Biên;

- Bị đơn: Anh Giàng Anh Tuấn, sinh năm: 2001 - Địa chỉ: Bản Háng Pa, xã Mường Luân, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 58; 116 và 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Ch và anh Giàng Anh Tuấn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ch và anh Giàng Anh Tuấn thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị Ch được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Giàng Tiến Đ, sinh ngày 31/10/2022

cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc đến khi có thay đổi khác.

Về cấp dưỡng: Anh Giàng Anh T cấp dưỡng nuôi con chung Giàng Tiến Đ mức cấp dưỡng là: 1.500.000đ/tháng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 10/2025 cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Cấp dưỡng vào ngày 25 hàng tháng. Phương thức cấp dưỡng chuyển khoản qua tài khoản Ngân hàng của chị Nguyễn Thị Ch.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị Ch có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Giàng Anh T không tự nguyện thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con thì anh Giàng Anh T phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.3. Về quan hệ tài sản:

Tài sản chung; tài sản riêng; nợ lấy về; nợ phải trả và diện tích ruộng nương: Không có.

2.4. Về án phí:

Căn cứ khoản 3, khoản 4 Điều 147/BLTTDS năm 2015; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí; Mỗi bên đương sự phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng chị Ch tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) và Chị Ch tự nguyện chịu tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000đ. Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp thông báo số 314 ngày 13/8/2025 của TAND khu vực 2 - Điện Biên (**mã thông báo số 1Q52FZ802X**) biên lai số: 0000040 chị Ch đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự báo cho người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự biết: Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi

hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiện thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND cùng cấp;
- UBND phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên (Nơi đăng ký kết hôn);
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Kế toán (để biết);
- Dương sự;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thương Huyền